

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách, hình thức hỗ trợ và điều chuyển nguồn
vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg
triển khai Đợt 1/2018 trên địa bàn tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 – 2015 (Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg giai đoạn 2);

Căn cứ Thông tư số 08/2015/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 – 2015;

Căn cứ Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở giai đoạn 2016 – 2020 (đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015) trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 690/QĐ-NHCS ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ngân hàng Chính sách Xã hội về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2018 cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh An Giang để thực hiện cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân về việc phân bổ chỉ tiêu kế hoạch vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang Đợt 1 năm 2018.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2339/TTr-SXD ngày 02 tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung danh sách và hình thức hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg triển khai Đợt 1/2018 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Điều chỉnh danh sách hộ nghèo trong đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2015 do sai tên, sai chữ lót, nơi cư trú đối với 06 hộ trên địa bàn huyện Tri Tôn (theo phụ lục 1);

2. Điều chỉnh hình thức hỗ trợ từ sửa chữa sang cất mới đối với 05 hộ nghèo đã có tên trong Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2015 trên địa bàn huyện Tri Tôn (theo phụ lục 2)

3. Phê duyệt bổ sung 08 hộ nghèo (theo chuẩn nghèo 2011 - 2015) có nhu cầu vay vốn xây dựng nhà ở theo quy định tại Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg của huyện Phú Tân và thị xã Tân Châu vào danh sách Đề án hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2015 (theo phụ lục 3).

Điều 2. Điều chỉnh chỉ tiêu phân bổ vốn và đối tượng hộ nghèo được hỗ trợ về nhà ở tại mục II Quyết định 786/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2018 với các nội dung sau:

a. Tổng số hộ nghèo cần hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn tỉnh đợt I/2018 là 335 hộ (xây dựng mới: 311 hộ, sửa chữa: 24 hộ).

b. Tổng vốn thực hiện Đợt I/2018 là 11.458 triệu đồng, gồm vốn vay tín dụng 8.375 triệu đồng từ Ngân hàng Chính sách Xã hội, ngân sách tỉnh hỗ trợ 3.110 triệu đồng, cụ thể như sau:

Số TT	Đơn vị hành chính	Điều chỉnh chỉ tiêu phân bổ vốn và Đối tượng hộ nghèo được hỗ trợ Đợt I/2018					
		Tổng số hộ			Nhu cầu kinh phí		
		Tổng số	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:	
			Cất mới	Sửa chữa		Vốn vay	NS hỗ trợ
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng cộng	335	311	24	11.485	8.375	3.110
1	Thị xã Tân Châu	17	10	7	525	425	100
2	Huyện An Phú	21	21	0	735	525	210
3	Huyện Phú Tân	5	5	0	175	125	50
4	Huyện Châu Phú	4	4	0	140	100	40
5	Huyện Tịnh Biên	191	178	13	6.555	4.775	1.780
6	Huyện Tri Tôn	81	77	4	2.795	2.025	770
7	Huyện Chợ Mới	9	9	0	315	225	90
8	Huyện Châu Thành	7	7	0	245	175	70

(Biểu điều chỉnh chi tiết theo phụ lục 4)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính thực hiện điều chuyển nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ (10 triệu đồng/hộ cho các hộ xây dựng mới) cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã theo chỉ tiêu phân bổ tại Quyết định này.

2. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã khẩn trương triển khai hỗ trợ hoàn thành Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo Đợt I/2018 chậm nhất đến 30/9/2018 và báo cáo tình hình triển khai về cho Sở Xây dựng, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để kịp thời theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT: TU, HĐND. UBND tỉnh;
- Sở: XD, TC, LĐTB&XH;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- UBND huyện, thị xã;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình

Nguyễn Thanh Bình

PHỤ LỤC 1

**Điều chỉnh đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo quy định tại
Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ
(ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của Chủ tịch
UBND tỉnh)**

STT	Hộ nghèo theo Danh sách được phê duyệt tại Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh An Giang		Nhu cầu hỗ trợ		Đề xuất điều chỉnh		Lý do điều chỉnh
	Họ tên chủ hộ	Địa chỉ	Xây dựng mới	Sửa chữa	Họ tên chủ hộ	Địa chỉ	
HUYỆN TRI TÔN							
I	Xã Châu Lăng		1	0			
1	Nguyễn Văn Dũng	An Lộc	x		Nguyễn Quang Dũng	An Lộc	điều chỉnh do sai chữ lót
II	Xã Núi Tô		3	0			
1	Chau Sóc Kóp	Áp Tô Hạ	x		Chau Sóc Cóp	Áp Tô Hạ	điều chỉnh do sai tên
2	Chau Bun Thi	Áp Tô Hạ	x		Chau Buhn Thi	Áp Tô Hạ	điều chỉnh do sai chữ lót
3	Chau Sóc Mon	Áp Tô Thuận	x		Chau Sóc Monne	Áp Tô Thuận	điều chỉnh do sai tên
III	Xã Tân Tuyên		1	0			
1	Danh Dệm	Áp Tân Lợi	x		Danh Dệm	Áp Tân Lợi	điều chỉnh do sai tên
IV	Xã Cô Tô		0	1			
1	Nesang Chau Thu	Áp Sóc Triết		x	Nesang Chanh Thu	Áp Sóc Triết	điều chỉnh do sai chữ lót
	Tổng số	06 hộ	5	1			

PHỤ LỤC 2

Điều chỉnh hộ nghèo có nhu cầu hỗ trợ từ sửa chữa sang cất mới
theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ
(ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của Chủ tịch
UBND tỉnh)

Stt	Hộ nghèo theo DS được phê duyệt tại Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang			Lý do điều chỉnh
	Họ và tên hộ nghèo	Năm Sinh	Địa chỉ	
	HUYỆN TRI TÔN			
I	Xã An Tức			
1	Huỳnh Thị Dung	1964	Ấp Ninh Thạnh	nhà hư hỏng nặng, nguy cơ sụp đổ
2	Nguyễn Văn Go	1949	Ấp Ninh Thạnh	nhà hư hỏng nặng, nguy cơ sụp đổ
II	Thị trấn Ba Chúc			
1	Trần Ngọc Sang	1977	Khóm An Hòa A	nhà hư hỏng nặng, nguy cơ sụp đổ
2	Trần Thị Thuê	1931	Khóm Thanh Lương	nhà hư hỏng nặng, nguy cơ sụp đổ
3	Huỳnh Thị Phi	1964	khóm Thanh Lương	nhà hư hỏng nặng, nguy cơ sụp đổ
	Tổng cộng: 5 hộ			

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 3

**Danh sách bổ sung số hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo quy định
tại Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ
(ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)**

Stt	Họ tên chủ hộ Đơn vị hành chính	Địa chỉ (Khóm, ấp)	Tổng số hộ nghèo theo quy định tại Quyết định 33/2015/QĐ- TTg	Xây dựng mới	Sửa chữa	Hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (gia cà, neo đơn, tàn tật)	Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số	Hộ gia đình thuộc vùng thường xuyên xây ra thiên tai	Hộ gia đình đang sinh sống tại các thôn, bản đặc biệt khó khăn	Hộ gia đình đang sinh sống tại các đơn vị HC thuộc vùng khó khăn	Hộ gia đình cư trú tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ- CP	Hộ gia đình còn lại	Ghi chú
A	THỊ XÃ TÂN CHÂU		6	3	3								
I	Phường Long Châu		1	1									
1	Cù Văn Châu	Long Thạnh		x									
II	Phường Long Sơn		3		3								
1	Lê Văn Sến	Long hưng 2			x								
2	Trần Thị Liên	Long Thạnh 1			x								
3	Nguyễn Thị Xậy	Long Thạnh 1			x								
III	Xã Lê Chánh		1	1									
1	Trương Thị Phần	Vinh Thạnh 1		x									Sở LĐTB&XH đã rà soát đối tượng tại VB 2644/SLĐTBXH- BTXH ngày 25/12/2017

IV	Xã Vĩnh Xương		1	1									
1	Lê Thị Hồng Thủy	Ấp 4		x									
B	HUYỆN PHÚ TÂN		2	2									
I	Xã Phú Thạnh		1	1									
1	Châu Văn Thảo	Phú Đức A		x								x	
II	Xã Hòa Lạc		1	1									
1	Huỳnh Thị Kim Chung	Hòa Hưng 2		x								x	
	Tổng số		08 hộ	05	03								

Sở LĐTB&XH
đã rà soát đối
tượng tại VB
1687/SLĐTBXH-
BTXH ngày
31/7/2018

PHỤ LỤC 4

**Biểu rà soát và điều chỉnh tổng số hộ và nhu cầu kinh phí triển khai
Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo đợt I/2018 trên địa bàn tỉnh An Giang**
(ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Đơn vị hành chính	Kế hoạch hỗ trợ (theo QĐ 317/QĐ-UBND, ngày 08/02/2018)						Tổng số hộ thực tế đủ điều kiện hỗ trợ	Đề nghị bổ sung								Tổng số hộ và kinh phí triển khai sau điều chỉnh					
		Tổng số hộ			Nhu cầu kinh phí				Bổ sung thêm đối tượng				Chuyển đổi hình thức hỗ trợ				Tổng số hộ			Nhu cầu kinh phí		
		Tổng số	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:	
			Cát mới	Sửa chữa		Vốn vay	NS hỗ trợ			Cát mới	Sửa chữa	Tổng số		Cát mới	Sửa chữa	Chuyển SC-CM		Chuyển CM-SC	Cát mới		Sửa chữa	Vốn vay
1	2	3=4+5	4	5	6	7	8	9	10	11	15	16	17	18	19	20						
	Tổng cộng	400	317	83	13.170	10.000	3.170	249	223	26	86	83	3	5	5	0	335	311	24	11.485	8.375	3.110
1	Thị xã. Tân Châu	22	13	9	680	550	130	11	7	4	6	3	3				17	10	7	525	425	100
2	Huyện An Phú	56	56		1.960	1.400	560	21	21	0							21	21	0	735	525	210
3	Huyện Phú Tân	5	5		175	125	50	3	3		2	2	0				5	5	0	175	125	50
4	Huyện Châu Phú	18	14	4	590	450	140	4	4	0							4	4	0	140	100	40
5	Huyện Tịnh Biên	124	100	24	4.100	3.100	1.000	113	100	13	78	78	0				191	178	13	6.555	4.775	1.780
6	Huyện Tri Tôn	157	111	46	5.035	3.925	1.110	81	72	9				5	5		81	77	4	2.795	2.025	770
7	Huyện Chợ Mới	9	9		315	225	90	9	9	0							9	9	0	315	225	90
8	Huyện Châu Thành	9	9		315	225	90	7	7	0							7	7	0	245	175	70